

KẾ HOẠCH

Triển khai điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Hòa Trạch năm 2026

Thực hiện Công văn số 916/TKT-NNXH ngày 25/9/2026 của Thống kê tỉnh Quảng Trị về việc triển khai điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã, phường, đặc khu tỉnh Quảng Trị năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Hòa Trạch xây dựng Kế hoạch triển khai điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê về thu nhập bình quân đầu người cấp xã, phục vụ yêu cầu thông tin thống kê trong việc đánh giá thực trạng đời sống dân cư.
- Cung cấp cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, đánh giá tình hình đời sống nhân dân. Xây dựng chính sách và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án điều tra.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, chất lượng cuộc điều tra.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm và hiệu quả.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

1. Phạm vi điều tra: Thực hiện trên địa bàn toàn xã, tại các thôn thuộc xã Hòa Trạch.

2. Đối tượng điều tra và đơn vị điều tra

- Đối tượng của ĐTTN bao gồm: Hộ dân cư (viết gọn là hộ) và các thành viên hộ.
- Đơn vị điều tra là hộ được chọn điều tra.

Hộ là một hoặc một nhóm người ăn chung, ở chung từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua và có chung quỹ thu chi.

Thành viên hộ là những người thỏa mãn đồng thời hai điều kiện sau:

(1) Cùng ăn, ở chung trong hộ từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua.

(2) Có chung quỹ thu chi, nghĩa là mọi khoản thu nhập của thành viên đều được đóng góp vào ngân sách chung của hộ và mọi khoản chi tiêu của họ đều lấy từ ngân sách đó.

Chủ hộ: Chủ hộ là người có vai trò điều hành, quản lý gia đình, giữ vị trí chủ yếu, quyết định những công việc của hộ. Thông thường (nhưng không nhất thiết) chủ hộ là người có thu nhập cao nhất trong hộ, nắm được tất cả các hoạt động kinh tế và nghề nghiệp của các thành viên khác của hộ. Đa số chủ hộ theo khái niệm trên trùng với chủ hộ theo đăng ký thường trú, nhưng có trường hợp chủ hộ trong cuộc điều tra này khác với chủ hộ theo đăng ký thường trú.

Trong cuộc điều tra này, có 5 trường hợp ngoại lệ dưới đây được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Chủ hộ không ăn, ở trong hộ hơn 6 tháng.

(2) Trẻ em sinh ra chưa đầy 6 tháng.

(3) Những người tuy mới ở trong hộ chưa đủ 6 tháng nhưng tương lai sẽ ở lâu dài trong hộ, kể cả đã có hoặc chưa có giấy chứng nhận (giấy đăng ký kết hôn, giấy chuyển đến, giấy xuất ngũ về với gia đình...). Những người này bao gồm: con dâu về nhà chồng, con rể về nhà vợ, người đi làm việc, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc ở các cơ quan, xí nghiệp trong nước trở về hộ, người từ lực lượng vũ trang trở về, về nghỉ hưu, nghỉ mất sức,...

(4) Học sinh, sinh viên, những người đi làm việc, đi học ở nơi khác trong nước và những người đi chữa bệnh trong/ngoài nước trên 6 tháng nhưng hộ phải nuôi.

(5) Khách, họ hàng đến chơi đã ở trong hộ 6 tháng trở lên và hộ phải nuôi toàn bộ.

ĐTTN có 2 trường hợp ngoại lệ dưới đây không được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người giúp việc có gia đình riêng sống ở nơi khác, bản thân có quỹ thu chi riêng và đang ở chung nhà, ăn chung với hộ.

(2) Người chuyển khỏi hộ có tính chất lâu dài; người chết trong 12 tháng qua, mặc dù họ đã từng sống trong hộ hơn 6 tháng.

3. Thời điểm, thời kỳ và thời gian điều tra

a) Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là ngày điều tra viên (viết gọn là ĐTV) trực tiếp phỏng vấn và ghi phiếu tại hộ trong khoảng thời gian điều tra được quy định.

b) Thời kỳ điều tra

Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc điều tra này được quy định cụ thể tại phiếu điều tra.

c) Thời gian điều tra

ĐTTN tiến hành bắt đầu vào ngày 16/10/2026 và kết thúc chậm nhất vào ngày 30/10/2026.

4. Phương pháp điều tra

ĐTTN áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. ĐTV sử dụng phiếu để thu thập thông tin.

ĐTV có trách nhiệm đến gặp trực tiếp chủ hộ và những thành viên trong hộ có liên quan để phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu phỏng vấn.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, ĐTV phỏng vấn trực tiếp hộ được chọn. Các giấy tờ, sổ sách hoặc dữ liệu có sẵn của hộ chỉ được sử dụng để hộ đối chiếu, hỗ trợ nhớ lại thông tin; không được tự ý sao chép hoặc sử dụng nguồn dữ liệu khác để thay thế việc phỏng vấn hộ.

5. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra đối với hộ và các thành viên hộ gồm:

- Thông tin định danh của hộ;
- Thông tin của thành viên hộ về tiền lương, tiền công;
- Thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ tạo thu nhập của hộ;
- Thông tin về các khoản thu nhập khác của hộ.

6. Các loại phiếu

Cuộc điều tra sử dụng phiếu điều tra để thu thập thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư và thu thập thông tin phục vụ tổng hợp các chỉ tiêu thu nhập.

III. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện ở cấp xã	Chậm nhất ngày 30/9/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
2	Tuyển chọn người lập bảng kê, ĐTV, ĐT, GSV	Chậm nhất ngày 30/9/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
3	Công tác tuyên truyền	Từ ngày 01/10 - 30/10/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
4	Công tác tập huấn	Hoàn thành công tác tập huấn cấp xã chậm nhất ngày 14/10/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
5	Công tác rà soát địa bàn	Từ ngày 01/10 - 03/10/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
6	Công tác lập bảng kê hộ	Từ ngày 05/10 - 14/10/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
7	Giám sát, kiểm tra	Từ ngày 05/10 - 14/10/2026	UBND	Các đơn vị

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	lập bảng kê hộ		xã	liên quan
8	Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn	Từ ngày 16/10 - 30/10/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan
9	Công tác nghiệm thu cấp xã	Chậm nhất ngày 03/11/2026	UBND xã	Các đơn vị liên quan

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

a) Rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê và chọn hộ điều tra

UBND cấp xã phối hợp với TKCS tổ chức rà soát các địa bàn điều tra, lập bảng kê hộ trước thời điểm điều tra, yêu cầu cán bộ thôn tiến hành rà soát, cập nhật đầy đủ bảng kê để phục vụ bước chọn hộ điều tra. Công tác rà soát địa bàn và cập nhật bảng kê là vô cùng quan trọng vì thông tin về số hộ và số nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ (viết gọn là NKTTTT) chính xác thì việc chọn mẫu mới đủ tính đại diện cho toàn xã có tính chất quyết định trong việc tính toán, suy rộng kết quả thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn sát với thực tế địa phương.

Công tác rà soát địa bàn phải bảo đảm cập nhật các thay đổi về mã số, tên các thông tin định danh gắn với địa bàn (theo thôn mới từ tháng 7/2026); các thay đổi liên quan đến quy mô, sự tồn tại của địa bàn trên thực tế (chia cắt, sáp nhập, giải tỏa...). Cần đặc biệt chú ý những ngôi nhà mới xây có người ở, những ngôi nhà trước đây không có người ở nhưng hiện đã có người đến cư trú, những ngôi nhà hiện không có người ở hoặc đã bị phá hủy, những khu vực trước đây là vùng đất trống, đồi trọc, ruộng nương, rừng nhưng nay đã có người ở,... thuộc ranh giới địa bàn điều tra, nhằm cập nhật đầy đủ số hộ, số người vào bảng kê hộ của địa bàn điều tra được chọn mẫu.

Việc rà soát phải đảm bảo danh sách hộ rà soát và hộ khi điều tra không có sự thay đổi (trừ trường hợp phát sinh đột xuất).

b) Công tác trưng dụng, tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

Trên cơ sở hướng dẫn của Thống kê cơ sở và tình hình thực tế tại địa phương, UBND xã tổ chức trưng dụng lực lượng tham gia điều tra theo đúng quy định

c) Tập huấn nghiệp vụ

UBND xã phối hợp với TKCS tổ chức tập huấn nghiệp vụ hướng dẫn lập bảng kê hộ, xác định nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ; tập huấn nghiệp vụ thu thập thông tin tại các hộ được chọn mẫu điều tra.

2. Giai đoạn điều tra

a) Công tác điều tra thực địa

UBND cấp xã tổ chức thực hiện điều tra tại địa bàn, bảo đảm việc thu thập thông tin phải thực hiện tại hộ được chọn điều tra, đúng hộ, đối tượng, đúng yêu

cầu chất lượng và thời hạn quy định, bảo đảm tiến độ và chất lượng thu thập thông tin. Đội trưởng phân công khối lượng công việc cho từng ĐTV.

b) Công tác kiểm tra, giám sát

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát điều tra.

3. Công tác tuyên truyền

Để bảo đảm thông tin thu thập đầy đủ, chính xác, công tác tuyên truyền cần được thực hiện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người cung cấp thông tin về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc điều tra các hình thức như:

- ĐTV đến hộ phải giới thiệu rõ mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, nhằm giúp hộ xác định được trách nhiệm và nghĩa vụ, sẵn sàng cung cấp thông tin cho ĐTV.

- UBND xã tổ chức tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra qua nhiều hình thức như: Giấy giới thiệu, tổ chức họp dân, báo, đài, thông tin đại chúng,...

4. Giai đoạn kết thúc điều tra

UBND xã phối hợp với TKCS thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp kết quả thu nhập bình quân trên địa bàn xã.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Kinh tế

- Là đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện công tác thống kê phục vụ điều tra trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan Thống kê và các phòng, đơn vị, thôn trong việc rà soát danh sách các đơn vị thuộc diện điều tra.

- Phối hợp hướng dẫn các đối tượng có liên quan thực hiện cung cấp thông tin theo phiếu điều tra.

- Tổng hợp các thông tin theo yêu cầu của cơ quan Thống kê.

- Theo dõi tiến độ thực hiện; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc phối hợp với cơ quan Thống kê để xử lý.

2. Công an xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã và Thống kê cơ sở rà soát, cung cấp danh sách hộ gia đình, nhân khẩu thực tế thường trú trên địa bàn xã để phục vụ công tác điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2026.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp cung cấp các thông tin thuộc lĩnh vực phụ trách có liên quan đến nội dung điều tra.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và cơ quan Thống kê trong việc rà soát các đơn vị sự nghiệp, cơ sở dịch vụ và các đối tượng thuộc phạm vi điều tra.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của cuộc điều tra theo phân công của UBND xã.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế trong công tác tổ chức triển khai Kế hoạch.
- Cung cấp, phối hợp khai thác các hồ sơ, tài liệu hành chính thuộc phạm vi quản lý có liên quan đến nội dung điều tra khi có yêu cầu.
- Phối hợp thực hiện các điều kiện phục vụ cuộc điều tra theo phân công của UBND xã.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, đối tượng và thời gian thực hiện cuộc điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2026.
- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, các phương tiện thông tin, tuyên truyền phù hợp và bằng các hình thức khác theo điều kiện thực tế của địa phương.
- Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc vận động các đối tượng thuộc diện điều tra phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, trung thực và đúng thời gian theo hướng dẫn của cơ quan Thống kê và UBND xã.
- Phối hợp với Phòng Kinh tế và Trưởng các thôn tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến cuộc điều tra đến các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện điều tra trên địa bàn.
- Thực hiện tuyên truyền thường xuyên trong thời gian chuẩn bị và thu thập thông tin; kịp thời tuyên truyền các nội dung cần thiết theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan Thống kê.

6. Trưởng các thôn

- Tổ chức thông báo, tuyên truyền đến các hộ dân cư thuộc diện điều tra trên địa bàn thôn.
- Phối hợp rà soát, xác định các hộ thuộc diện điều tra theo danh sách do cơ quan Thống kê và UBND xã cung cấp.
- Đôn đốc các hộ thuộc diện điều tra thực hiện cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và đúng thời gian.
- Phối hợp với điều tra viên trong quá trình thu thập, kiểm tra và xác minh thông tin khi có yêu cầu.

7. Các hộ thuộc đối tượng thuộc diện điều tra

- Thực hiện cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin theo phiếu điều tra và hướng dẫn của cơ quan Thống kê.
- Phối hợp với điều tra viên, giám sát viên trong quá trình thu thập, kiểm tra và xác minh thông tin.
- Chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp theo quy định của pháp luật.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND xã được bảo đảm từ nguồn ngân sách xã theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, Trưởng các thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Phòng Kinh tế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; kịp thời báo cáo UBND xã những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, các phòng chuyên môn và Trưởng các thôn chủ động phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân thuộc diện điều tra thực hiện cung cấp thông tin theo đúng yêu cầu.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, các phòng, đơn vị, thôn phản ánh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

- Yêu cầu các phòng, đơn vị, các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc phối hợp thực hiện, bảo đảm cuộc điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Hòa Trạch năm 2026 được thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và yêu cầu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Hòa Trạch năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (để b/c)
- Thống kê tỉnh; (để b/c)
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã; (để b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND;
- Thống kê cơ sở Ba Đồn; (p/hợp)
- Công an xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng VH - XH xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Trưởng các Thôn trên địa bàn xã;
- Các phòng, ban và đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đức Hùng